

Bản án số: 235/2019/HS-PT

Ngày: 24/4/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Anh Dũng;

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Mạnh Hùng;

Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hoài, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Đào Trọng Thuyết - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 867/2018/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo Thào Xua Th (S, TT) và Mùa Lao T (Lao Thái M) do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2018/HSST ngày 28/9/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

****Các bị cáo có kháng cáo:***

1. **Thào Xua Th**, tên gọi khác: S, TT, sinh năm: 1986 tại tỉnh H, nước CHDCND Lào; nơi cư trú: Bản P, cụm P, huyện S, tỉnh H, nước CHDCND Lào; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 5/12 (Lào); dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Lào; Đảng phái đoàn thể: Không; con ông: Thào Lao T (Nu S, Lao T) và bà Giàng Thị C (M); có vợ là Vàng Thị M (MV) và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2018 đến nay, có mặt.

2. **Mùa Lao T** (Lao Thái M), sinh năm: 1969 tại tỉnh H, nước CHDCND Lào; nơi cư trú: Bản H, cụm S, huyện S, tỉnh H, nước CHDCND Lào; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Lào; Đảng phái đoàn thể: Không; con ông: Mùa Lao M (Lao May M) và bà Vàng Thị M (đều đã chết); có vợ là Vàng Thị L

(LV) và có 05 con (con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2015); tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2018 đến nay, có mặt.

* **Người bào chữa cho các bị cáo:** Bà Trần Bích L - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư N công lý, Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

* **Người phiên dịch cho các bị cáo:** Chị Mùa Thị M, sinh năm 1984; nơi công tác: Chi cục phát triển nông thôn tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 01/4/2018, Thào Xua Th đang ở nhà tại bản P, cụm P, huyện S, tỉnh H, nước CHDCND Lào thì có một người đàn ông gọi điện thoại bảo muốn gặp Th, Th hẹn gặp người đàn ông tại nhà trọ Th là cho học sinh thuê ở trung tâm thị trấn huyện S, tỉnh H. Th đi xe ra nhà trọ thì thấy hai người đàn ông dân tộc Mông, người Việt Nam đi mỗi người một xe máy đến, trong đó có một người Th đã gặp vào dịp Tết cổ truyền dân tộc Lào năm 2017 ở S và hai người làm quen cho nhau số điện thoại nhưng Th không nhớ tên của người đàn ông đó. Sau khi gặp nhau, hai người đàn ông hỏi mua ma túy của Th, Th nói không có ma túy bán nên hai người bỏ đi hẹn chiều gặp lại. Khoảng 17h30' cùng ngày, hai người đàn ông gọi điện hẹn Th ra nhà trọ, tại đây hai người đàn ông đặt vấn đề thuê Th vận chuyển ma túy từ S – Lào đến bản Tà Vàng, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, Việt Nam, sẽ trả công là 30.000.000VNĐ, Th đồng ý. Sau đó, Th gọi điện cho Mùa Lao T, trú tại: bản H, cụm S, huyện S, tỉnh H, Lào rủ Thái đi vận chuyển ma túy, tiền công là 30.000.000VNĐ, hai người sẽ chia đôi, Thái nhất trí. Th bảo Thái đến nhà trọ của Th, khi T đến nơi thì hai người đàn ông đưa cho Th, Thái một ba lô và 01 chiếc xe máy có BKS 28N1-168.62 nói bên trong có ma túy nhưng không nói số lượng cụ thể bao nhiêu. T, Th mở ba lô ra xem bên trong có 03 gói nilon màu vàng bên trong mỗi gói có 30 túi nilon chứa các viên nén màu hồng, màu xanh, giao ma túy xong hai người đàn ông bỏ đi đâu, Th và T không biết. Th dắt xe máy BKS 28N1- 168.62 cất vào phòng trọ và cho ba lô đựng ma túy vào trong tủ khóa lại rồi T, Th đi xe máy của T về nhà Th ngủ.

Khoảng 06h ngày 02/4/2018, Th và T đi mỗi người một xe máy ra nhà trọ thì hai người đàn ông cũng vừa đến, Th mở cửa phòng trọ dắt xe máy BKS 28N1- 168.62 ra ngoài rồi cất xe máy của T vào trong phòng trọ, T vào phòng

lấy ba lô ma túy để lên giá đèo hàng xe máy BKS 28N1 – 168.62. Sau đó, hai người thuê vận chuyển ma túy điều khiển xe máy đi trước còn Th điều khiển xe máy có ba lô ma túy chở T ngồi sau. Khi đi đến bản Tà Vàng, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu thì bị tổ Công tác huyện Yên Châu phối hợp với Đoàn biên phòng Chiềng Tương phát hiện và bắt quả tang. Trong quá trình bắt giữ, không chế thì Mùa Lao T nhảy khỏi xe máy bỏ chạy, đồng chí Lù Văn V – Cán bộ Công an huyện Yên Châu cùng 02 người khác trong tổ công tác đuổi bắt giữ thì T rút dao nhọn mang theo chống trả và đâm vào lưng anh Lù Văn V làm anh Việt bị thương nặng.

Vật chứng thu giữ của các bị cáo: 03 gói nilon màu vàng trong mỗi gói có 30 túi nilon chứa các viên nén màu hồng, màu xanh, 02 bánh bột nén màu trắng, 01 con dao nhọn, 01 xe máy BKS 28N1-168.62.

Ngày 03/4/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Châu đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu trưng cầu giám định, kết quả: 02 bánh bột nén thu giữ có tổng khối lượng 702,9 gam, giám định là loại chất Hêrôin và 90 túi nilon chứa 18.118 viên nén có tổng khối lượng 1.867,56 gam, giám định là loại chất Methamphetamine.

Sau khi bị đâm, anh Lù Văn V được đưa vào Bệnh viện đa khoa huyện Mộc Châu cấp cứu và điều trị. Căn cứ vào bệnh án của Bệnh viện đa khoa huyện Mộc Châu xác định: Vết thương hở vùng lưng kích thước 3x4 cm, lóc sâu 3cm, Lù Văn V điều trị đến ngày 10/5/2018 ra viện. Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 106/TgT ngày 28/5/2018 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Sơn La kết luận: Sẹo vết thương phần mềm vùng lưng phải xếp 09 %, tổn thương nhánh thần kinh đùi phải đoạn lưng xếp 13%, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 21%.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án: Thào Xua Th, Mùa Lao T khai vận chuyển thuê cho hai người đàn ông người dân tộc Mông – Việt Nam; Th và T không biết tên và địa chỉ, số điện thoại dùng để liên lạc Th không nhớ số và không lưu trong danh bạ. Cơ quan điều tra tiến hành tra cứu chiếc xe máy có BKS 28N1-168.62 của hai đối tượng người Mông – Việt Nam đưa cho Th, T thì kết quả chiếc xe này đăng ký bởi tên Nguyễn Hồng Minh, sinh năm 1990, trú tại Lâm Hóa, Vũ Lâm, Lạc Sơn, Hòa Bình, Minh bị mắc bệnh tâm thần được nuôi dưỡng tại trung tâm Công tác xã hội tỉnh Hòa Bình từ ngày 07/8/2017. Do đó, cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra mở rộng vụ án.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 87/CT-VKS-P1 ngày 27/8/2018

của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Thào Xua Th về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, theo điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự và bị cáo Mùa Lao T về hai tội: Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự và tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2018/HS-ST ngày 28/9/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Thào Xua Th (tên gọi khác: S, TT) phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy; bị cáo Mùa Lao T (Lao Thái M) phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy và tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Thào Xua Th (S, TT) Tử hình, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 55 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Mùa Lao T (Lao Thái M) tù Chung thân về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy; 03 (Ba) năm tù về tội Cố ý gây thương tích, tổng hợp hình phạt của hai tội là tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 02/4/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Áp dụng Điều 37 Bộ luật Hình sự: Trục xuất bị cáo Mùa Lao T (Lao T M) ra khỏi lãnh thổ nước CHXHCN Việt Nam sau khi bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo Mùa Lao T; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong các ngày 05 và 08/10/2018, bị cáo Thào Xua Th (S, TT) và bị cáo Mùa Lao T (Lao Thái M) có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Thào Xua Th (S, TT) đã tự nguyện rút toàn bộ nội dung kháng cáo; bị cáo Mùa Lao T (Lao Thái M) giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo trình bày không có ý kiến gì về tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Thào Xua

Th tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Th. Đối với kháng cáo của bị cáo Mùa Lao T, luật sư cho rằng: Theo quy định pháp luật thì mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo T là không oan, không sai, tuy nhiên bị cáo là người nước ngoài, dân tộc thiểu số, dân trí thấp, hiểu biết về pháp luật Việt Nam còn hạn chế, phạm tội lần đầu, bị cáo phạm tội do bị rủ rê lôi kéo. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo T sửa bản án sơ thẩm giảm một phần hình phạt cho bị cáo T

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Thào Xua Th tự nguyện rút toàn bộ nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Th. Xét kháng cáo của bị cáo T: Bị cáo T không kháng cáo về tội danh, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Mùa Lao T tù chung thân về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự và 03 năm tù về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mùa Lao T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Thào Xua Th (S, TT) tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo. Xét thấy việc rút kháng cáo của bị cáo là tự nguyện nên Hội đồng xét xử quyết định căn cứ vào Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Thào Xua Th (S, TT).

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi

phạm tội của mình cơ bản như nội dung Bản án sơ thẩm đã mô tả. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của nhân chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y về thương tích của anh Lò Văn Việt, lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm. Đủ căn cứ xác định: Ngày 02/4/2018, Thào Xua Th điều khiển xe máy chở Mùa Lao T ngồi sau vận chuyển trái phép 702,90 gam loại Hêrôin và 1.849,56 gam loại Methamphetamine từ Lào sang Việt Nam với mục đích để lấy tiền công thì bị Tổ công tác Công an huyện Yên Châu phối hợp với Đoàn biên phòng Chiềng Trung kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang tại bản Tà Vàng, xã Lóng Phiêng, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Trong quá trình bắt giữ, Mùa Lao T có hành vi dùng dao nhọn đâm vào vùng lưng của anh Lò Văn V là cán bộ Công an huyện Yên Châu, thành viên trong tổ công tác, gây tổn hại sức khỏe 21% cho anh Việt. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Thào Xua Th (S, TT) về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự 2015; bị cáo Mùa Lao T (Lao Thái M) về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự 2015 và tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Mùa Lao T (Lao T M):

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương; trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước Việt Nam về chất ma túy; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và các tội phạm khác trong xã hội. Ngoài ra, trong quá trình bị bắt, Mùa Lao T còn có hành vi cố ý gây thương tích đối với người đang thi hành công vụ gây tổn hại cho sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo Mùa Lao T mặc dù bị Thào Xua Th rủ rê, lôi kéo nhưng đã thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm tích cực, với số lượng ma túy đặc biệt lớn nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá đầy đủ tính chất mức độ hậu quả của hành vi phạm tội, xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo

Mùa Lao T (Lao Thái M) là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mùa Lao T (Lao Thái M) không xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Mùa Lao T (Lao Thái M), cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bị cáo Thào Xua Th (S, TT) không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Mùa Lao T (Lao Thái M) phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 348; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Thào Xua Th (S, TT), quyết định của Bản án sơ thẩm số 129/2018/HSST ngày 28/9/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La có hiệu lực đối với bị cáo Thào Xua Th (S, TT); Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mùa Lao T (Lao Thái M), giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Mùa Lao T (Lao Thái M).

2. Tuyên bố các bị cáo Thào Xua Th (tên gọi khác: S, TT) phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy; bị cáo Mùa Lao T (Lao Thái M) phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy và tội Cố ý gây thương tích.

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Thào Xua Th (S, TT) Tử hình, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án..

- Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 250; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 55 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Mùa Lao T (Lao Thái M) tù Chung thân về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy; 03 (Ba) năm tù về tội Cố ý gây thương tích, tổng hợp hình phạt của hai tội là tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 02/4/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

- Áp dụng Điều 37 Bộ luật Hình sự: Trục xuất bị cáo Mùa Lao T (Lao Thái M) ra khỏi lãnh thổ nước CHXHCN Việt Nam sau khi bị cáo chấp hành xong

hình phạt tù.

3. Về án phí: - Các bị cáo Thào Xua Th (tên gọi khác: S, TT); Mùa Lao T (Lao Thái M) mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Thào Xua Th (tên gọi khác: S, TT) không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

- Bị cáo Mùa Lao T (Lao Thái M) phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

Trong thời hạn 7 (Bảy) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Thào Xua Th (tên gọi khác: S, TT) được quyền làm đơn xin ân giảm án tử hình gửi Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Cục T.H.A DS tỉnh Sơn La;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo (thông qua Ban giám thị T.T.G);
- Lưu HS, VT, Phòng HC-TP TANDCC.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Ngô Anh Dũng

